

Số: 84/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Ngọc D, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 3 B, Kim Đồng, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Châu Viết Q, sinh năm: 1991

Nơi ĐKKHKT: Tổ 10, khu vực 5, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tạm trú tại: Số 167, đường H, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 07,110,116,117,118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Ngọc D và anh Châu Viết Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Trương Thị Ngọc D và anh Châu Viết Q có một con chung Châu Ngọc Uyển N, sinh ngày 29/12/2017, chị Trương Thị Ngọc D trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, anh Châu Viết Q đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 9/2020 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, với phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng. chị Trương Thị Ngọc D không yêu cầu tiền phạt chậm trả.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Anh Châu Viết Q có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung:** Chị Trương Thị Ngọc D và anh Châu Viết Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Trương Thị Ngọc D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/009053 ngày 06/01/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP Huế;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường A, TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán
(Đã ký)

Trần Đức Chính